

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

\*Bài tập cần làm: Bài tập 1,2,3.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

## II. CHUẨN BỊ:

### 1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa. Các hình biểu diễn trăm, chục, đơn vị như tiết 132.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

### 2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, T.C học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- TBHT điều hành trò chơi: <b>Đố bạn:</b></li> <li>+ Nội dung chơi: TBHT yêu cầu HS viết các số sau thành tổng các trăm, chục, đơn vị. 534, 270, 406 (...)</li> <li>- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.</li> <li>- GV kết nối nội dung bài và ghi đầu bài lên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tham gia chơi.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.</li> </ul>
<b>2. HĐ hình thành kiến thức mới: (15 phút)</b>	
<p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách làm tính cộng (không nhớ) các số trong phạm vi 1000.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Làm việc cả lớp</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>+GV giao nhiệm vụ học tập cho HS</li> <li>+GV trợ giúp HS hạn chế</li> <li>+TBHT điều hành hoạt động chia sẻ</li> <li>a) Giới thiệu phép cộng.</li> <li>- GV vừa nêu bài toán, vừa gắn hình biểu diễn số như phần bài học trong SGK.</li> <li>- Bài toán: Có 326 hình vuông, thêm 253 hình vuông nữa. Hỏi có tất cả bao nhiêu hình vuông?</li> <li>- Muốn biết có tất cả bao nhiêu hình vuông, ta làm thế nào?</li> <li>- Để tìm tất cả có bao nhiêu hình vuông, chúng ta gộp 326 hình vuông với 253 hình vuông lại để tìm tổng <math>326 + 253</math>.</li> <li>b) Đi tìm kết quả.</li> <li>- Yêu cầu HS quan sát hình biểu diễn phép cộng và hỏi:</li> <li>- Tổng 326 và 253 có tất cả mấy trăm, mấy chục và mấy hình vuông?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+HS thực hiện nghiêm túc YC</li> <li>+HS chia sẻ, tương tác cùng bạn</li> <li><i>*Dự kiến ND chia sẻ:</i></li> <li>- Theo dõi và tìm hiểu bài toán.</li> <li>- HS phân tích bài toán.</li> <li>- Ta thực hiện phép cộng <math>326+253</math>.</li> <li>- Có tất cả 579 hình vuông.</li> </ul>

- Gộp 5 trăm, 7 chục, 9 hình vuông lại thì có tất cả bao nhiêu hình vuông?
- Vậy 326 cộng 253 bằng bao nhiêu?
- c) Đặt tính và thực hiện.
- Nêu yêu cầu: Dựa vào cách đặt tính cộng các số có 2 chữ số, hãy suy nghĩ và tìm cách đặt tính cộng 326, 253.
- Nêu HS đặt tính đúng, GV cho HS nêu lại cách tính của mình, sau đó cho một số em khác nhắc lại. Nếu HS đặt tính chưa đúng, GV nêu cách đặt tính cho HS cả lớp cùng theo dõi.

*Lưu ý giúp đỡ đối tượng M1, M2*

- Có tất cả 5 trăm, 7 chục và 9 hình vuông.
- $326 + 253 = 579$ .

- 2 HS lên bảng lớp đặt tính. Cả lớp làm bài ra giấy nháp.

- Theo dõi GV hướng dẫn và đặt tính theo.

$$\begin{array}{r} 326 \\ + 253 \\ \hline \end{array}$$

- 2 HS lên bảng làm bài. HS cả lớp làm bài ra giấy nháp.

### 3. HĐ thực hành: (14 phút)

**\*Mục tiêu:**

- Biết cách làm tính cộng (không nhớ) các số trong phạm vi 1000.
- Biết cách cộng nhầm các số tròn trăm.

**\*Cách tiến hành:**

- +GV giao nhiệm vụ học tập cho HS
- +GV trợ giúp HS hạn chế
- +TBHT điều hành hoạt động chia sẻ

**1: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp**

- Yêu cầu HS lên bảng chia sẻ kết quả.

- Nhận xét bài làm từng em.

**Bài 2: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp**

- Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?

- +HS thực hiện nghiêm túc YC
- +HS chia sẻ, tương tác cùng bạn
- \*Dự kiến ND chia sẻ:*

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.

- Học sinh chia sẻ:

$$\begin{array}{r} 235 \quad 637 \quad 503 \quad 625 \\ + 451 \quad + 162 \quad + 354 \quad + 43 \\ \hline 686 \quad 799 \quad 857 \quad 668 \end{array}$$

- Học sinh nhận xét.

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.

<p>- Yêu cầu 4 em lên bảng chia sẻ kết quả, mỗi em làm một ý.</p> <p>- Giáo viên nhận xét chung.</p> <p><b>Bài 3: Làm việc nhóm đôi – Chia sẻ trước lớp</b></p> <p>- Yêu cầu học sinh nối tiếp chia sẻ kết quả.</p> <p>- Giáo viên nhận xét và hỏi: Các số trong bài tập là các số ntn? - GV nhận xét chung.</p> <p><i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng MI hoàn thành bài tập</i></p>	<p>- Đặt tính rồi tính.</p> <p>- 4 HS lên bảng lớp làm bài, cả lớp làm bài vào vở bài tập.</p> $\begin{array}{r} 832 \quad 257 \quad 641 \quad 936 \\ +152 \quad +321 \quad +307 \quad +23 \\ \hline 984 \quad 578 \quad 948 \quad 959 \end{array}$ <p>- Học sinh nhận xét, sửa sai (nếu có).</p> <p>- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.</p> <p>- Kiểm tra chéo trong cặp.</p> <p>- HS nối tiếp chia sẻ:</p> $\begin{array}{l} 500 + 100 = 600 \\ 300 + 100 = 400 \\ 600 + 300 = 900 \\ 200 + 200 = 400 \\ 500 + 300 = 800 \end{array}$ <p>- Là các số tròn trăm.</p>
<p><b>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</b></p> <p>- Tổ chức trò chơi <b>Bắn tên</b></p> <p>+ Nội dung : Nhẩm nhanh</p> $\begin{array}{ll} 700 + 100 = & 100 + 400 = \\ 600 + 300 = & 600 + 200 = \end{array}$ <p>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy</p>	
<p><b>5. Hoạt động sáng tạo (2 phút)</b></p> <p>- Bài toán: Nói hai số có tổng bằng 1000.</p> $\begin{array}{cccccc} 200 & 300 & 500 & 900 & 400 & \\ & 700 & 800 & 500 & 100 & 600 \end{array}$ <p>- Giáo viên nhận xét tiết học.</p> <p>- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài: <b>Luyện tập</b></p>	

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:**

**NHẬN BIẾT CÂY CỐI VÀ CÁC CON VẬT**  
*(Chương trình hiện hành)*

## I. MỤC TIÊU:

### 1. Kiến thức:

- Nêu được tên một số cây, con vật sống trên cạn, dưới nước.
- Nêu được một số điểm khác nhau giữa cây cối (thường đứng yên tại chỗ, có rễ, thân lá, hoa), và con vật (di chuyển được, có đầu, mình, chân, một số loài có cánh).

2. **Kỹ năng:** Rèn cho học sinh kỹ năng quan sát.

3. **Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học. Có ý thức bảo vệ cây cối và các con vật.

## II. CHUẨN BỊ:

### 1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, kỹ thuật khăn trải bàn, động não
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm.

### 2. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Tranh ảnh sách giáo khoa (phóng to).
- Học sinh: Sách giáo khoa. Su rừ tranh ảnh các cây cối và con vật vừa sống được ở trên cạn, vừa sống được dưới nước.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (5 phút)</b> - TBHT điều hành trò chơi Gọi thuyền: + Nội dung chơi: TBHT tổ chức cho HS truyền điện nêu tên các loài vật sống dưới nước. - GV tổng kết trò chơi, tuyên dương HS. - Giáo viên giới thiệu: : Để giúp cho các em nhớ lại những kiến thức đã học về các cây cối và các con vật. Hôm nay cô sẽ hướng dẫn cho các em học bài: <b>Nhận biết cây cối và các con vật.</b> - Giáo viên ghi tựa bài lên bảng.	- Học sinh tham gia chơi.  - Lắng nghe.  - Mở sách giáo khoa, 1 vài học sinh nhắc lại tên bài.
<b>2. HĐ hình thành kiến thức mới: (25 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Nêu được tên một số cây, con vật sống trên cạn, dưới nước. - Nêu được một số điểm khác nhau giữa cây cối (thường đứng yên tại chỗ, có rễ, thân lá, hoa), và con vật (di chuyển được, có đầu, mình, chân, một số loài có cánh). - Có ý thức bảo vệ cây cối và các con vật. <b>*Cách tiến hành: Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp</b>	
<b>Việc 1: Làm việc với sách giáo khoa</b> <b>Mục tiêu:</b> - Ôn lại những kiến thức đã học về các cây cối và các con vật. - Nhận biết một số cây cối và các con vật mới.	

**Cách tiến hành:**

**Bước 1: Làm việc theo nhóm.**

- Cho HS quan sát tranh.
- Yêu cầu HS chỉ và nói: cây nào sống trên cạn; cây nào sống dưới nước; con vật nào vừa sống dưới nước, vừa sống trên cạn; con vật nào bay lượn trên không.
- Cả lớp thảo luận.

**Bước 2: Làm việc cả lớp.**

- Mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp.
- Cả lớp, GV theo dõi nhận xét.

**Việc 2: Triển lãm**

**Mục tiêu:** Củng cố những kiến thức đã học về cây cối và các con vật.

**Cách tiến hành:**

**Bước 1:**

- Chia lớp thành 4 nhóm và phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy khổ to, giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm.
- + Nhóm 1: Thu thập và trình bày tranh ảnh các cây cối và các con vật sống trên cạn.
- + Nhóm 2: Thu thập và trình bày tranh ảnh các cây cối và các con vật sống dưới nước.
- + Nhóm 3: Thu thập và trình bày tranh ảnh các cây cối và các con vật vừa sống trên cạn vừa sống dưới nước.
- + Nhóm 4: Thu thập và trình bày tranh ảnh cây cối và các con vật sống trên không.
- GV theo dõi nhắc nhở các nhóm nếu thiếu tranh ảnh thì các em có thể vẽ hoặc viết thêm tên cây cối hay các con vật theo đề tài nhóm được phân công.

**Bước 2:**

- Các nhóm lên dán bài làm của nhóm trên bảng lớp.
- Cả lớp và GV theo dõi nhận xét tuyên dương nhóm nào làm việc tốt.

- HS quan sát tranh.

- Cả lớp thảo luận.

- Đại diện nhóm trình bày.

- Cả lớp theo dõi.

- Các nhóm làm việc.

- Đại diện nhóm lên dán bài làm của nhóm.

- Cả lớp theo dõi.

- HS lắng nghe.

**4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)**

- GV hỏi ại tựa bài.

/?/ Qua bài học, bạn biết được điều gì?

/?/ Qua bài học, bạn có mong muốn, đề xuất điều gì?

/?/ Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì?

**5.Hoạt động sáng tạo (2 phút)**

- Kể tên một số cây, con vật sống trên cạn, dưới nước
- Cùng các bạn trao đổi về một số điểm khác nhau giữa cây cối (thường đứng yên tại chỗ, có rễ, thân lá, hoa), và con vật (di chuyển được, có đầu, mình, chân, một số loài có cánh).
- Giáo viên nhận xét tiết học.
- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài sau: **Mặt trời.**

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

**SINH HOẠT TẬP THỂ:**

**I. MỤC TIÊU:** *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**

**1. Lớp hát đồng ca**

**2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:**

- 3 Dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.
- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.
- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.
- GV nhận xét chung:
  - + Nề nếp:

.....

.....

.....  
.....  
+ Học tập:  
.....  
.....  
.....  
.....

**3. Phương hướng tuần sau:**

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.  
.....  
.....  
.....  
.....

**4. Tuyên dương – Phê bình:**

- Tuyên  
dương:.....

- Phê bình  
:.....  
.....  
.....

